Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 9: BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN VÀ   
MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN (4 tiết)**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

- Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn thiên nhiên.

- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương, tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

- Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

- Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường.

1. **MỤC TIÊU**
2. **Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận xét, đánh giá được các hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn thiên nhiên.

- Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tuyên truyền, kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương, tác động của con người tới môi trường tự nhiên.

- Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

- Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường.

1. **Năng lực**

* ***Năng lực chung:***
* Trách nhiệm, chăm chỉ, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
* ***Năng lực đặc thù:***
* Đánh giá được một cách khách quan, công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác khi tham gia hoạt động.
* Giải quyết được một số vấn đề về môi trường tự nhiên và xã hội phù hợp với khả năng của mình.
* Rút ra được bài học kinh nghiệm và đề xuất được phương án cải tiến.
* Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.

1. **Phẩm chất**

* Chăm chỉ, trách nhiệm.

1. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**
2. **Đối với giáo viên**

* Tranh, ảnh, video clip liên quan đến chủ đề, giấy A0
* Hướng dẫn HS các nhiệm vụ cần chuẩn bị, cần làm trong SBT, cần rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

1. **Đối với học sinh**

* SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệm 10.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Tìm hiểu các tiêu chí làm việc nhóm hiệu quả.
* Hình ảnh về thực trạng môi trường ở địa phương.
* Các thông tin cơ bản (tên, vùng biển, đặc điểm nổi bật, hình ảnh đặc trưng,…) về một vài cảnh quan thiên nhiên của Việt Nam.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**
2. **Mục tiêu:**HS hứng thú với chủ đề, nhận ra tầm quan trọng của bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường tự nhiên; nêu được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.
3. **Nội dung:**GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
4. **Sản phẩm học tập:**HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.
5. **Tổ chức thực hiện:**

- GV dẫn dắt vào hoạt động: *GV đưa ra tình huống thực tế về các vụ việc gây nhiễm môi trường trầm trọng như: vụ xả thải của Formosa Hà Tĩnh, vụ xả thải tại nhà máy Long Mỹ Phát ở Hậu Giang, cháy công ty Rạng Đông\_thủy ngân quanh công ty vượt ngưỡng 10 – 30 lần;*

1. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu những việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên.**

1. **Mục tiêu:**Giúp HS nhận biết và bước đầu chỉ ra một số việc làm có thể gây hại hoặc giúp bảo tồn (một cách trực tiếp/gián tiếp) cảnh quan thiên nhiên, tìm kiếm và chỉ ra được những việc làm của các cá nhân/tổ chức ở Việt Nam cũng như trên thế giới liên quan đến bảo vệ cảnh quan và môi trường thiên nhiên.
2. **Nội dung:**HS chỉ ra được những việc làm giúp bảo ồn hoặc gây hại cảnh quan thiên nhiên và giải thích tại sao. Thu thập được thông tin về việc
3. **Sản phẩm học tập:**là kết quả thảo luận nhóm (các vụ việc thực tế đã xảy ra gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng)
4. **Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Chỉ ra những việc làm giúp bảo tồn hoặc gây hại cảnh quan thiên nhiên và giải thích tại sao**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV chia lớp thành các nhóm từ 6 – 8 HS. Mỗi nhóm thảo luận về 7 việc làm trong SGK trang 81. Nếu có thời gian, GV có thể mời HS đưa thêm những việc làm khác.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS tiến hành thảo luận theo nhóm  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV có thể đánh số các việc làm và cho đại diện nhóm rút thăm, nhóm rút được số nào thì trả lời việc làm đó. Các nhóm còn lại có thể phản biện, đưa thêm ý giải thích,…  + GV có thể gợi ý thêm để HS có được sự giải thích đầy đủ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV nhận xét, góp ý, các nhóm và nhận xét và đánh giá chéo.  **Thu thập thông tin về việc làm của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên.**  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV cho HS làm việc nhóm về các công việc sau:  + Chú ý các tiêu chí về tổ chức/làm việc nhóm hiệu quả.  + Đọc mục 2, nhiệm vụ 1, SGK để biết những việc cần làm.  + GV giúp HS chốt lại trong nhiệm vụ này các thông tin: tên tổ chức/cá nhân; những việc làm cụ thể của họ liên quan đến bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; việc làm giúp giữ gìn hay gây ảnh hưởng xấu đến cảnh quan thiên nhiên như thế nào và nếu có thể cung cấp kết quả/ số liệu cụ thể.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Đưa ra ý tưởng về những hoạt động có thể thực hiện để thu thập thông tin, sau đó chọn hoạt động phù hợp hoàn cảnh.  + Lên kế hoạch và phân công thực hiện các hoạt động này ngoài giờ lên lớp và trước buổi học của tiết học tiếp theo.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV có thể đánh số các việc làm và cho đại diện nhóm rút thăm, nhóm rút được số nào thì trả lời việc làm đó. Các nhóm còn lại có thể phản biện, đưa thêm ý giải thích,…  + GV có thể gợi ý thêm để HS có được sự giải thích đầy đủ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV nhận xét, góp ý, các nhóm và nhận xét và đánh giá chéo.  + GV nhận xét, kết luận hoạt động | + Việc a: Gây hại do sử dụng phân bón hóa học, thuốc diệt côn trùng nên sẽ ảnh hưởng xấu đến đất, nguồn nước (chảy ra sông suối,…) ô nhiễm không khí, ảnh hưởng đa dạng sinh học,…  + Việc b: Gây hại vì tác động rất tiêu cực đến đa dạng sinh học, môi trường tự nhiên dọc theo dòng sông.  + Việc c: Gây hại vì giết thú rừng, ảnh hưởng đa dạng sinh học,…  + Việc d: Nuôi tôm hùm trong lồng bè ô ạt ở vịnh, eo biển, bãi tắm,…  + Việc e: ếu biết quản lí và khai thác rừng theo một kế hoạch nghiêm túc (có trồng rừng thay thế,…) thì vẫn có thể giúp bảo vệ rừng, nhờ đó bảo vệ được cảnh quan thiên nhiên. Còn nếu khai thác bừa bãi hoặc thiếu chiến lược/ tầm nhìn (chỉ khai thác mà không trồng rừng bổ sung,…) thì gây hại.  + Việc f: Dùng túi giấy giúp giảm thiểu một phần chất thải nhựa đang gây hại đến cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên (sông, suối, bờ biển, động vật chết vì ăn chất thải nhựa,…). Nhưng nếu dùng túi giấy quá nhiều thì cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến rừng.  + Việc g: Đốt rơm rạ làm phát sinh bụi mịn và CO2 (các chất gây ô nhiễm), làm ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên như diệt thiên địch có ích (làm mất cân bằng sinh thái, có thể ảnh hưởng đến đa dạng sinh học ở những vùng lân cận),…  - *Thu thập thông tin qua phỏng vấn hoặc quan sát thực tế:*  + Về cách tìm tổ chức/ cá nhân (các cơ quan ban ngành nhà nước tại địa phương; hội đoàn của nhà nước, tố chức phi chính phủ, tôn giáo,…; trường học; công ty, xí nghiệp,…). Ví dụ: Tìm trên báo chí, tin tức, internet,… để biết tổ chức/ cá nhân đã có hoạt động/ việc làm liên quan đến bảo vệ môi trường thiên nhiên; sau đó tìm thông tin để liên lạc và xin phép quan sát/ phỏng vấn,…  + Những quy tắc lịch sự, xin phép chụp hình, ghi âm,… bảo mật thông tin nếu tổ chức/ cá nhân yêu cầu.  + Nếu việc quan sát không thuận tiện thì có thể chỉ phỏng vấn. Phỏng vấn qua hình thức gặp trực tiếp hoặc điện thoại, email, trao đổi trên mạng xã hội. HS có thể xin họ cung cấp thông tin, hình ảnh,…  - *Thu thập thông tin qua tìm kiếm thông tin trên báo chí internet,…*  + HS tìm kiếm thông tin trên các nguồn uy tín, có thể kiểm chứng đa chiều; hoặc từ thông tin ban đầu để tìm nguồn thông tin gốc tin cậy (ví dụ: Tạp chí khoa học, nguồn từ tổ chức uy tín trên thế giới,…).  + Ngoài các thông tin về cá nhân, tổ chức tại địa phương, Việt Nam, GV có thể gợi ý HS tìm thông tin về một số cá nhân đã có những việc làm rất ấn tượng khi còn ở tuổi của HS lớp 10 trong nước và cả nước ngoài (như Greta Thunberg (Phần Lan), Autum Peltier (Canada), Alexandria Villasenor (Mỹ), Catarina Lorenzo (Brazil),…).  + HS dùng phần mềm trình chiếu hoặc hình thức phù hợp để tổng kết những thông tin đã thu thập được theo yêu cầu. Kèm hình ảnh, video đã quay được. |

**Hoạt động 2: Nhận xét, đánh giá những việc làm của tổ chức, cá nhân ở địa phương trong bảo vệ cảnh quan thiên nhiên**

1. **Mục tiêu:**nhận định, đánh giá về việc làm, thói quen của chính bản thân, người khác, cộng đồng trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên, tập nhìn vấn đề theo nhiều chiều, nhiều góc cạnh và đưa ra được những việc cần làm để giúp mình cũng như những người xung quanh ý thức hơn việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên.
2. **Nội dung:**HS nhận xét, đánh giá việc làm của các tổ chức/ cá nhân. Nêu và nhận xét những việc làm, thói quen giúp bảo tồn hoặc gây hại cảnh quan thiên nhiên của em và các thành viên trong gia đình.
3. **Sản phẩm học tập:** Hồ sơ học tập
4. **Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  *Nhận xét, đánh giá việc làm của cá nhân/ tổ chức*  + GV yêu cầu HS nêu ra, nhận xét, đánh giá một số việc làm của một vài cá nhân điển hình cũng như tổ chức tại địa phương trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  + Sau đó, GV cho mỗi nhóm thảo luận và trình bày những thông tin đã có (từ nhiệm vụ 1) theo các ý như bảng dưới đây. Yêu cầu HS nên dùng thêm hình ảnh, video ngắn, âm thanh (ghi âm phỏng vấn),…về cá nhân/ tổ chức khi trình bày.  *Nêu và nhận xét những việc làm, thói quen giúp bổ tồn hoặc gây hại cảnh quan thiên nhiên cũa em và cách thành viên trong gia đình.*  + GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân. Sau đó, chia sẻ trong nhóm nhỏ.  + GV khích lệ HS mạnh dạng chỉ ra những gì HS/ gia đình HS đã làm gây hại đến cảnh quan thiên nhiên và cố gắng đưa ra việc làm tích cực để thay thế (trong cột đề nghị). GV có thể làm mẫu trước khi chia sẻ về những việc làm của bản thân mình (ở nhà) và gia đình mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS làm việc nhóm và hoàn thành bảng tổng hợp thông tin:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Tên tổ chức hoặc cá nhân | Việc làm | Nhận xét và đánh giá | Đề nghị khác | |  |  |  |  |   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV mời các nhóm trình bày, chia sẻ nhanh trước lớp  + GV xem, gợi ý và định hướng hoạt động thảo luận của các nhóm.  + GV mời một vài HS chia sẻ trước lớp  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV tổ chức cho các nhóm khác nhận xét, nêu ý kiến  + GV nhận xét và kết luận hoạt động. | + HS hoàn thành bảng tổng hợp kết quả thảo luận   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Tên tổ chức hoặc cá nhân | Việc làm | Nhận xét và đánh giá | Đề nghị khác | |  |  |  |  |   + Cá nhân HS dựa vào gợi ý của GV để hoàn thành bảng sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Việc làm | Nhận xét và đánh giá | Đề nghị | |  |  |  | |

**Hoạt động 3: Phân tích, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và tác động của con người đến môi trường tự nhiên.**

1. **Mục tiêu:**HS khảo sát trực tiếp thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương, luyện tập cách tổ chức việc khảo sát, thu thập thông tin, phân tích, đánh giá được tình trạng của môi trường tự nhiên và ảnh hưởng của con người tới môi trường tự nhiên.
2. **Nội dung:**HS tìm hiểu và mô tả thực trạng ô nhiễm môi trường tự nhiên tại địa phương, chỉ ra các nguyên nhân và thực trạng, đề xuất giải pháp khả thi để khắc phục tình trạng ô nhiễm, lập báo cáo, thuyết trình về thực trạn, nguyên nhân của thực trạng và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường.
3. **Sản phẩm học tập:** Hồ sơ học tập và bài thuyết trình nhóm.
4. **Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV tổ chức cho HS làm việc nhóm. Mỗi nhóm thực hiện tổ chức nhóm (cử nhóm trưởng, thư kí; tìm hiểu lại tiêu chí làm việc nhóm hiệu quả,…).  + GV cho nhóm đọc gợi ý trong SGK trang 82, tham khảo những gì đã trải nghiệm qua các nhiệm vụ trước, qua các thông tin đã tìm kiếm trước đây và xem xét hoàn cảnh thực tế của nhóm/ trường/ lớp/… để xác định:  + Một số vấn đề ô nhiễm (ô nhiễm đất, ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí,…), phá rừng,..  + Những kênh/ cách tìm hiểu (phỏng vấn, quan sát trực tiếp kèm chụp hình/ quay phim thực tế, tìm thông tin trên báo đài,…).  + Các thông tin có liên quan về thực trạng: ở đâu, (những) cái gì/đối tượng nào (rác thải, loại rác thải, lượng rác thải nhựa,…; nước; đất; sinh vật; không khí/ khói/ bụi…); mức độ ô nhiễm thế nào (trông nhiều ít như thế nào, màu sắc/ mùi vị ra sao…),… phù hợp cho khảo sát  + GV yêu cầu HS làm việc nhóm, lập kế hoạch chi tiết.  + GV mời mỗi nhóm tham khảo gợi ý trong SGK trang 82 và suy nghĩ thêm để chỉ ra các nguyên nhân gây nên tình trạng ô nhiễm mà nhóm đã tìm hiểu.  + GV yêu cầu mỗi nhóm đề xuất giải pháp, việc làm tích cực có thể thực hiện để khắc phục tình trạng ô nhiễm. Ví dụ: thu, vớt rác ở sông/ suối,… và đồng thời xả rác đúng nơi quy định,…  + GV cho HS chọn cách làm báo cáo, có thể dùng phần mềm trình chiếu hoặc cách thức khác phù hợp hoàn cảnh.  + GV yêu cầu nhóm chuẩn bị cho việc báo cáo trước lớp, khối, trường,…Mỗi HS trong nhóm cần tham gia báo cáo. Hoạt động này có thể được đưa vào sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ,…  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Mỗi nhóm chọn ra một vấn đề ô nhiễm và cách khảo sát phù hợp, khả thi cho nhóm.  + HS trình bày thông tin về thực trạng theo trình tự như địa điểm khảo sát, đối tượng khảo sát, mức độ ô nhiễm, kèm dữ liệu (hình ảnh/ video chụp, quay thực tế cũng là một kiểu dữ liệu) hoặc số liệu (từ báo chí, HS tự đo,…).  + Nếu điều kiện cho phép, GV có thể cho HS lấy mẫu, đo, phân tích mẫu để có thể có được số liệu thực tế.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV mời các nhóm trình bày, chia sẻ nhanh trước lớp  + GV xem, gợi ý và định hướng kế hoạch của các nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập** | + HS lập được kế hoạch, các phiếu đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và tác động của con người đến môi trường tự nhiên.  *Ví dụ:*  Khảo sát tình trạng ô nhiễm sông/ rạch/ kênh/ suối ở,…  Nhóm: …………………………………..   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Công việc cụ thể | Phụ trách | Thời hạn | Dụng cụ, thiết bị cần chuẩn bị | Ghi chú | |  |  |  |  |  |   + HS đúc kết thực trạng và nguyên nhân theo bảng số liệu dưới đây:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Địa điểm khảo sát | Đối tượng khảo sát | Mức độ ô nhiễm | Dữ liệu/ Số liệu (nếu có) | Nguyên nhân | |  |  |  |  |  |   \* Dữ liệu cũng có thể là hình ảnh/ video kèm theo. Số liệu: HS tự đo hoặc lấy từ nguồn nào đó.  + Kết quả tổng kết mỗi nhóm có thể trình bày theo bảng biểu.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Thực trạng | Nguyên nhân | Giải pháp | |  |  |  |   + Bài trình triếu báo cáo thực trạng, nguyên nhân của thực trạng và đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường. |

**Hoạt động 3: Lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và đề xuất những việc làm cụ thể để bảo vệ môi trường tự nhiên.**

1. **Mục tiêu:**HS biết đưa ra kế hoạch kêu gọi, tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, đưa ra được những việc làm cụ thể để bảo vệ môi trường tự nhiên và lên kế hoạch để thực hiện.
2. **Nội dung:**HS biết xây dựng và chia sẻ tuyên truyền về việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. Đề xuất những giải pháp và việc làm cụ thể để bảo vệ môi trường tự nhiên.
3. **Sản phẩm học tập:**HS làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi.
4. **Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  + GV tổ chức cho HS làm việc nhó,. Nhóm thảo luận để xác định đối tượng, nội dung, cách thể hiện nội dung và kênh thông tin để tuyên truyền như được gợi ý trong SGK. Sau đó nhóm lên kế hoạch chi tiết thực hiện.  + Phần chuẩn bị nội dung được thực hiện ngoài giờ lên lớp.  + GV yêu cầu HS đưa ra một số giải pháp với những hành động cụ thể cho bản thân và cho cộng đồng của em (gia đình, nhóm, lớp,…) để bảo vệ môi trường tự nhiên. Mỗi HS đưa ra ít nhất: ba giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên cho bản thân, một giải pháp cho cộng đồng (gia đình, nhóm, lớp,…)  Ví dụ: hạn chế rác thải nhựa; tiết kiệm điện; giảm thiểu khí thải trong sinh hoạt, nuôi trồng theo hướng hữu cơ, sách,…  + GV có thể tổ chức cho HS chia sẻ với nhóm về một giải pháp dành cho lớp. Mỗi nhóm đề ra 1 – 2 giải pháp. GV yêu cầu lớp chọn ra một giải pháp phù hợp nhất và lên kế hoạch thực hiện. Lớp có thể kiến nghị lên nhà trường một giải pháp để nhà trường tổ chức nhằm bảo vệ môi trường tự nhiên.  + GV khuyến khích HS chia sẻ cho gia đình (bố, mẹ,…) những giải pháp, kế hoạch cá nhân và gia đình.  + GV mời cha mẹ HS tham gia đánh giá việc HS thực hiện kế hoạch của giải pháp cá nhân và giải pháp dành cho gia đình.  + GV yêu cầu HS thực hành thử nghiệm trong tuần một số việc làm trong kế hoạch cá nhân và một số việc trong kế hoạch cho cộng đồng (gia đình, lớp,…)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS chọn ra ít nhất một giải pháp cho cá nhân, một giải pháp cho gia đình, một giải pháp cho cộng đồng (tổ, lớp,…) và các việc thực hiện cho giải pháp. Các giải pháp này có thể trùng nhau.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận.**  + HS đưa ra kế hoạch thực hiện.  + HS chia sẻ, thảo luận với bạn bè để tham khảo, học hỏi thêm và hoàn thiện kế hoạch.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV nhận xét, kết luận hoạt động | + HS đưa ra kế hoạch giải pháp cho cá nhân: Tiết kiệm điện như bảng 1 phía dưới.  + HS đưa ra giải pháp cộng đồng: Hạn chế tối đa rác thải nhựa ra môi trường như bảng 2. |

**Bảng 1.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Việc làm | Thời gian thực hiện | Trở ngại có thể có | Cách vượt qua trở ngại | Đánh giá (sau mỗi tuần) |
| Tắt đèn khi không sử dụng |  |  |  |  |
| Dùng khăn khô, thấm nước và để tóc khô tự nhiên sau khi tắm, chỉ sấy khi vội/ cần gấp. |  |  |  |  |
| Chỉ sử dụng máy lạnh khi ngủ, lúc làm việc dùng quạt |  |  |  |  |

**Bảng 2.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Việc làm | Thời gian thực hiện | Trở ngại có thể có | Cách vượt qua trở ngại | Đánh giá |
| Phân loại rác |  |  |  |  |
| Bỏ rác đúng nơi quy định |  |  |  |  |
| Tham gia thu gom rác nơi công cộng |  |  |  |  |
| Hạn chế đồ nhựa dùng một lần:  + Dùng túi giấy/ vải  + Dùng loại chai sử dụng được nhiều lần để đựng nước |  |  |  |  |

**Hoạt động 5: Tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường tự nhiên.**

1. **Mục tiêu:**HS tham gia tuyên truyền, kêu gọi cộng đồng bảo vệ cảnh quan tự nhiên, và thuyết phục mọi người về ý nghĩa của bảo vệ môi trường tự nhiên.
2. **Nội dung:**HS thực hiện kế hoạch tuyên truyền kêu gọi cộng đồng giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. HS thuyết trình về kết quả, ý nghĩa của việc thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường tự nhiên.
3. **Sản phẩm học tập:**bài thuyết trình.
4. **Tổ chức thực hiện:**

+ Từ nhiệm vụ 4, thực hiện kế hoạch tuyên truyền đã chọn, GV cho mỗi nhóm dùng kết quả của mục 1, nhiệm vụ 4 để thực hiện tuyên truyền. Hoạt động này có thể cần phải thực hiện ngoài giờ học tại lớp. Có thể mời HS tham gia trình bày ở sân/ cổng trường để tuyên truyền vào cuối buổi học.

+ Với nội dung đã chuẩn bị ở mục 2 của nhiệm vụ 4, GV yêu cầu mỗi HS tập kĩ năng thuyết trình/ trình bày thuyết phục trong nhóm (có thể hình dung mình thuyết trình trước lớp, trường, gia đình, trong lúc đi tuyên truyền, thuyết trình để quay phim và đăng lên trang web của trường,…)

+ Mỗi nhóm cử 1 – 2 đại diện để thi thuyết trình trước lớp.

+ GV có thể cho mỗi thành viên của nhóm thuyết trình, đóng vai như đang thuyết trình cho cộng đồng rộng lớn. Mỗi nhóm có thể quay phim và bình chọn người thuyết trình thuyết phục nhất.

+ GV nhận xét, kết luận hoạt động.

**Hoạt động 6: Thực hiện những việc làm, hoạt động để bảo vệ môi trường tự nhiên.**

1. **Mục tiêu:**giúp HS Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo vệ môi trường tự nhiên.
2. **Nội dung:**HS thực hiện một số việc theo kế hoạch đã đưa ra cho bản thân (mục 2, nhiệm vụ 4). Chia sẻ về quá trình thực hiện, Tham gia một số hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên với cộng đồng.
3. **Sản phẩm học tập:**những hoạt động, việc làm của HS góp phần bảo vệ môi trường.
4. **Tổ chức thực hiện:**

+ GV cho HS dùng bảng kế hoạch đã thực hiện để chia sẻ với các bạn trong nhóm những việc đã làm trong tuần.

+ GV yêu cầu HS xem xét tính hiệu quả của quá trình thực hiện, có những gì chưa hợp lí trong kế hoạch trước và hiệu chỉnh kế hoạch cho phù hợp, khả thi hơn.

+ Từ kết quả mục 2, nhiệm vụ, GV cho lớp chọn ra một kế hoạch, và cùng thực hiện một số việc trong kế hoạch này (ví dụ: thu gom rác quanh sân vườn,…). Sau khi thực hiện, nếu có thể, mời HS đánh giá việc thực hiện của bản thân và của nhóm/ lớp trong hoạt động chung vừa làm. Có thể làm hoạt động này trong giờ sinh hoạt lớp.

+ GV mời HS tự nguyện đưa ra một kế hoạch tìm kiếm và tham gia một hoạt động/ phong trào bảo vệ môi trường thiên nhiên của một tổ chức/ hội đoàn nào đó (nhóm, lớp, trường, Đoàn Thanh niên, cơ quan/ đoàn thể của địa phương, hội đoàn/ tổ chức phi chính phủ trong nước/ quốc tế,…). HS chia sẻ với nhóm/ lớp về kế hoạch tham gia hoạt động này.

+ GV nhận xét, kết luận hoạt động

**Hoạt động 7: Khảo sát kết quả hoạt động.**

+ Giúp HS luôn tự ý thức đánh giá bản thân, sự tiến bộ về các kĩ năng liên quan đến chủ đề.*.*

+ GV chia lớp thành các nhóm, tổ chức cho các nhóm thảo luận về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.

+ GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề. *Thích điều gì nhất ở bạn khi tham gia hoạt động trong chủ đề và mong gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn.*

+ Gv mời một vài HS thực sự tiến bộ lên bảng để ghi nhận và tuyên dương.

+ Yêu cầu Hs ghi lại những ý kiến của GV và của bạn vào SBT.

+ GV đọc từng nội dung trong bảng đánh giá và hỏi HS theo các mức độ. GV ghi lại vào tài liệu của mình.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Em chỉ ra được những việc làm giúp bảo tồn và những việc làm gây tổn hại cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  |
| 2. Em nhận xét và đánh giá được những việc làm trong bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  |
| 3. Em phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương và tác động của con người đến môi trường tự nhiên. |  |  |  |
| 4. Em xây dựng, thực hiện được kế hoạch tuyên truyền và kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. |  |  |  |
| 5. Em thuyết trình được ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên. |  |  |  |
| 6. Em thực hiện được những việc làm, hoạt động để bảo vệ môi trường tự nhiên. |  |  |  |

+ GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.

+ GV tổng kết số liệ, ghi nhận và động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện, rèn luyện những kĩ năng liên quan đến bả vệ cảnh quan và môi trường tự nhiên.